

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2023/HNGĐ-ST

Ngày 11-5-2023

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành Ý

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hoàng Khải

Ông Nguyễn Văn Thuận

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HN ngày 21 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh TB. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phan Minh Tr, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp TL, xã BT, huyện PH, tỉnh HG. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại bản tự khai nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng D trình bày:

Nguyên đơn và bị đơn đi đến hôn nhân vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không còn hợp nhau trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, cả hai không còn quan tâm

chia sẻ lẫn nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hôn nhân không còn hạnh phúc. Nhiều lần vợ chồng hàn gắn tình nghĩa vợ chồng nhưng tất cả đều không thành, đến năm 2015 đã ly thân nhau đến nay.

Nay xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: có 01 con chung tên Phan Nguyễn Bảo N, sinh ngày 27/9/2013 hiện do nguyên đơn nuôi dưỡng, khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản khai ngày 09/3/2023 bị đơn Phan Minh Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, con chung và mâu thuẫn như phía nguyên đơn trình bày là đúng, mặc dù mâu thuẫn vợ chồng đã được tìm cách khắc phục những mâu thuẫn bất đồng nhưng không hàn gắn được, đã ly thân nhau từ năm 2015 cho đến nay. Nay nguyên đơn khởi kiện bị đơn có ý kiến như sau:

Về quan hệ hôn nhân: đồng ý ly hôn với nguyên đơn.

Về con chung: Đồng ý giao con cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản khai ngày 09/3/2023 con chung Phan Nguyễn Bảo N trình bày: Cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Các vấn đề khác giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về ly hôn, nuôi con; bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp Tân Long B, xã Bình Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Phía nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn theo quy định.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng D và bị đơn Phan Minh Tr tự tìm hiểu, có tình cảm với nhau và tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo luật định nên hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Xét về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét thấy rằng: Trong quá trình chung sống, nguyên đơn và bị đơn có phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là thường xuyên cự cãi trong nhiều việc, đã nhiều lần hàn gắn hạnh phúc vợ chồng nhưng đều bất thành nên đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, tự ai người đó sống, không ai quan tâm lo lắng cho nhau. Phía nguyên đơn xin ly hôn, tại phiên tòa hôm nay bị đơn trình bày mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cũng thống nhất ly hôn, do đó đã có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[4] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có 01 người con chung tên là Phan Nguyễn Bảo N, sinh ngày 27/9/2013, hiện do phía nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nay nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, phía bị đơn cũng đồng ý giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng và cháu Nam cũng có nguyện vọng sống chung với mẹ nên Hội đồng xét xử giao cho nguyên đơn được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Bảo N.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do nguyên đơn không yêu cầu nên bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bị đơn không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng D được ly hôn với bị đơn Phan Minh Tr.

2. Về con chung: Nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng D quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phan Nguyễn Bảo N, sinh ngày 27/9/2013 (giới tính: nam), bị đơn Phan Minh Tr chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bị đơn không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu, không xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng D phải nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng), được trừ từ số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002843 ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS H Phụng Hiệp;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thành Ý